

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2026

THƯ MỜI CHÀO GIÁ CẠNH TRANH

Kính gửi: Quý công ty

Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai (XMC) đang tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện hạng mục “**Cung cấp, thi công lắp đặt trạm Xử lý nước thải tập trung**” cho dự án Khu phức hợp nhà ở thông minh kết hợp trung tâm thương mại địa chỉ tại số 161 Nguyễn Chí Thanh, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk theo hình thức chào giá cạnh tranh, sử dụng nguồn vốn tự có, vốn vay và vốn huy động.

Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai kính mời các nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm và có điều kiện tham gia chào giá gói thầu nêu trên. Cụ thể:

1. Thông tin về chào giá và yêu cầu kỹ thuật của gói thầu được nêu trong phần quy định chung hồ sơ chào giá cạnh tranh của gói thầu này.
2. Phạm vi công việc của gói thầu:
 - Cung cấp vật tư - thiết bị và thi công lắp đặt Trạm xử lý nước thải tập trung công suất $Q = 270\text{m}^3/\text{ngày đêm}$; theo đúng quy trình, quy phạm hiện hành.
(*chi tiết xem bảng tiên lượng mời chào giá kèm theo*)
3. Giá chào thầu: Bao gồm toàn bộ chi phí để thực hiện gói thầu, cụ thể:
 - Toàn bộ các chi phí trực tiếp, gián tiếp cần thiết liên quan đến việc thực hiện “Cung cấp vật tư - thiết bị và thi công lắp đặt Trạm xử lý nước thải” theo đúng quy trình, quy phạm hiện hành của Bên B bao gồm nhưng không giới hạn như: chi phí vật tư chính, vật tư phụ, hao hụt vật tư,..để hoàn thiện hệ thống; nhân công (gồm cả tiền bảo hiểm xã hội, y tế, thuế thu nhập (nếu có)); máy móc, thiết bị thi công; chi phí lán trại công nhân; chi phí dọn dẹp mặt bằng công trường; toàn bộ chi phí biện pháp thi công; chi phí điều hành quản lý thi công; chi phí quản lý công trường; chi phí điện nước thi công; chi phí vận chuyển – nếu có (vận chuyển vật tư thiết bị, chuyển quân, vận chuyển máy móc, thiết bị đi – về phục vụ thi công công trình, vận chuyển chất thải,...); chi phí lưu bãi, lưu kho, chi phí trung chuyển (nâng hạ thiết bị theo phương ngang và phương đứng); nhà điều hành thi công; chi phí y tế, an toàn lao động, vệ sinh môi trường; chi phí bảo vệ; chi phí di chuyển và lắp đặt các tiện ích (khí đốt, tiền nước, phí liên lạc, phí xử lý nước thải và chất thải); chi phí bố trí mặt bằng công trường; chi phí giám sát thi công, giám sát an toàn; chi phí thí nghiệm/chỉnh định vật tư thiết bị; chi phí xin cắt điện đấu nối nghiệm thu kỹ thuật, chi phí nghiệm thu đóng điện với đơn vị quản lý điện lực địa phương; chi phí nghiệm thu bàn giao hạng mục đưa vào sử dụng, bảo hành, chi phí đào tạo chuyển giao vận hành theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, lợi nhuận của Nhà thầu, tất cả các loại thuế theo quy định của pháp luật Việt Nam, phí bảo hiểm đối với các bảo hiểm mà Nhà thầu có nghĩa vụ phải mua theo pháp luật Việt Nam và các khoản phí hợp lý khác để Nhà thầu hoàn thành công việc đảm bảo chất lượng và tiến độ theo yêu cầu cũng như để sửa chữa các sai sót, hư hỏng.
4. Hình thức hợp đồng:

- Hình thức hợp đồng: Hợp đồng đơn giá cố định.
 - Tạm ứng hợp đồng: tạm ứng 20% giá trị hợp đồng;
 - Thu hồi tạm ứng: Thu hồi qua các đợt thanh toán giai đoạn và thu hồi hết khi đạt 80% giá trị của giá trị hợp đồng;
 - Thanh toán khối lượng hoàn thành đến 90% giá trị phần công việc bên B hoàn thành từng đợt;
 - Bảo lãnh tạm ứng hợp đồng: Tương ứng với giá trị tạm ứng của hợp đồng và có hiệu lực đến khi thu hồi hết giá trị tạm ứng;
 - Bảo lãnh thực hiện hợp đồng: Tương đương với 10% giá trị hợp đồng, hiệu lực đến khi hoàn thành toàn bộ nội dung công việc hợp đồng;
 - Bảo hành và bảo lãnh bảo hành: Bảo hành 24 tháng, bảo lãnh bảo hành có giá trị bằng 5% giá trị quyết toán hợp đồng *(Có các biểu mẫu kèm theo)*.
5. Yêu cầu của hồ sơ chào giá:
- Hồ sơ năng lực của nhà thầu (Với các đơn vị đã từng ký hợp đồng với XMC thì không cần nộp);
 - Hồ sơ kỹ thuật;
 - Đơn chào giá: theo mẫu kèm theo (có ký tên và đóng dấu đại diện pháp nhân). Hiệu lực của đơn chào giá không nhỏ hơn 90 ngày.
 - Bảng chào giá chi tiết: Theo bảng tiên lượng mời thầu (Nhà thầu có trách nhiệm kiểm tra bản vẽ thiết kế được phê duyệt và gửi thêm phương án chào giá với đầu mục + khối lượng sai khác (nếu có)).
6. Tiêu chí đánh giá: đánh giá dựa trên tiêu chí về năng lực, kỹ thuật kinh nghiệm và tài chính.
7. Địa chỉ tiếp nhận thông tin và hồ sơ yêu cầu về chào giá của bên mời thầu:

Trung tâm mua sắm- Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai

- Địa chỉ: Tầng 4, Tòa tháp Xuân Mai, đường Tô Hiệu, P. Hà Đông, Hà Nội.
- Cán bộ phụ trách: Mr Quang Email: quangpt@xuanmaicorp.vn
- Điện thoại: Di động 0988.844.609

8. Thời gian nộp hồ sơ chào giá cạnh tranh của nhà thầu là: Trước 12h00 phút ngày 03/03/2026.

Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai rất mong nhận được sự tham gia của Quý Công ty.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban TGD (để b/c);
- Tổ chọn thầu;
- Lưu TTMS.

**K/T. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Dương Như Giới

YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC, KỸ THUẬT VÀ TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ

Sử dụng phương pháp theo tiêu chí “đạt”, “không đạt”. HSCG được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về năng lực kinh nghiệm, kỹ thuật, tài chính, khi tất cả yêu cầu về năng lực, kỹ thuật đều được đánh giá là “đạt”.

1. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực:

TT	Nội dung	Yêu cầu tối thiểu
1	Năng lực kinh nghiệm:	
1.1	Giấy đăng ký kinh doanh	Còn hoạt động
1.2	Số lượng hợp đồng và biên bản bàn giao đưa vào sử dụng hoặc thanh lý hợp đồng (bản sao công chứng) của nhà thầu đã hoặc đang thực hiện cung cấp, thi công hệ thống xử lý nước thải trong vòng 02 năm gần đây (2024; 2025).	02 hợp đồng
2	Năng lực kỹ thuật	
2.1	Cán bộ kỹ thuật đứng chuyên ngành có thâm niên công tác từ 3 năm trở lên (văn bằng chứng chỉ kèm theo trong HSNL), cụ thể:	
	+ Kỹ sư đứng chuyên ngành	02 người
2.2	Số lượng công nhân kỹ thuật có trình độ và khả năng phù hợp với các công việc của gói thầu:	
	+ Bảng cam kết huy động số công nhân có kinh nghiệm > 2 năm	07 người
2.3	Số lượng máy móc thiết bị mà nhà thầu huy động để thực hiện gói thầu nhằm đảm bảo tiến độ đề ra.	Có danh sách
3	Năng lực tài chính trong thời gian 02 năm gần đây:	
3.1	Nhà thầu hoạt động không bị thua lỗ trong 2 năm gần nhất 2024; 2025. Có bảng quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp năm gần nhất, tờ khai thuế giá trị gia tăng năm 2024-2025 (xác nhận của cơ quan thuế đã nộp) hoặc biên bản quyết toán thuế năm gần nhất.	Lợi nhuận > 0 tỷ VNĐ
3.2	Doanh thu trong năm 2025	≥ 1,5 tỷ VNĐ
3.3	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	> 0
	Kết luận:	
	Nhà thầu đáp ứng được tất cả các tiêu chí 1, 2, 3 ở trên	Đạt
	Nhà thầu không đáp ứng được một trong các tiêu chí 1, 2, 3 ở trên	Không đạt

2. Yêu cầu về kỹ thuật và tiêu chuẩn đánh giá:

Đảm bảo các yêu cầu của thiết kế đã được phê duyệt.

Chất lượng nước thải sau xử lý, trước khi xả ra nguồn tiếp nhận phải tuân thủ giấy phép môi trường số 79/GPMT-UBND ngày 06/10/2023 do Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk

Lắc ban hành, cụ thể: phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường của QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt (cột A, K = 1,0).

3. Yêu cầu về thời gian, tiến độ thi công, phương án tổ chức thi công, thời hạn bảo hành

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
1	Thời gian cung cấp, thi công lắp đặt hoàn thiện	Tối đa 35 ngày	> 35 ngày
2	Tiến độ thi công lắp đặt hoàn thiện	Có tiến độ chi tiết cung cấp lắp đặt, hoàn thiện	Không có tiến độ chi tiết cung cấp lắp đặt, hoàn thiện
3	Phương án tổ chức thi công	Có phương án chi tiết và khả thi	Không có phương án hoặc có nhưng không chi tiết, không khả thi
4	Thời hạn bảo hành	Tối thiểu 24 tháng	< 24 tháng
Kết luận		Đạt tất cả 4 nội dung trên	Không đạt 1 trong 4 nội dung nêu trên
		Đạt	Không đạt

BIỂU MẪU

Mẫu số 1

ĐƠN CHÀO GIÁ

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: _____ [*Ghi tên bên mời thầu*]

(sau đây gọi là bên mời thầu)

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu chào giá cạnh tranh và văn bản sửa đổi hồ sơ yêu cầu chào giá cạnh tranh số ____ [*Ghi số, ngày của văn bản sửa đổi, nếu có*] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, ____ [*Ghi tên nhà thầu*], cam kết thực hiện gói thầu ____ [*Ghi tên gói thầu*] theo đúng yêu cầu của hồ sơ yêu cầu với tổng số tiền là ____ [*Ghi giá trị bằng số, bằng chữ*] cùng với biểu giá kèm theo, thi công trong thời gian ____ [*Ghi tổng thời gian để thi công hoàn thành gói thầu*].

Nếu hồ sơ chào giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp hàng hóa theo đúng các điều khoản được thỏa thuận trong hợp đồng.

Hồ sơ chào giá này có hiệu lực trong thời gian ____ ngày [*Ghi số ngày*], kể từ ____ giờ, ngày ____ tháng ____ năm ____ [*Ghi thời điểm hết hạn nộp hồ sơ chào giá*].

Đại diện hợp pháp của nhà thầu⁽¹⁾

[*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu*]

Ghi chú:

- (1) Trường hợp đại diện theo pháp luật của nhà thầu ủy quyền cho cấp dưới ký đơn chào giá thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này. Trường hợp tại Điều lệ công ty, Quyết định thành lập chi nhánh hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký đơn chào giá thì phải gửi kèm theo bản chụp các văn bản, tài liệu này (không cần lập Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này). Trước khi ký kết hợp đồng, nhà thầu trúng thầu phải trình chủ đầu tư bản chụp được chứng thực của các văn bản, tài liệu này.

GIẤY ỦY QUYỀN⁽¹⁾

Hôm nay, ngày ____ tháng ____ năm ____, tại ____

Tôi là ____ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu*], là người đại diện theo pháp luật của ____ [*Ghi tên nhà thầu*] có địa chỉ tại ____ [*Ghi địa chỉ của nhà thầu*] bằng văn bản này ủy quyền cho ____ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền*] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia chào giá cạnh tranh gói thầu ____ [*Ghi tên gói thầu*] thuộc dự án ____ [*Ghi tên dự án*] do ____ [*Ghi tên bên mời thầu*] tổ chức:

[-Ký đơn chào giá;

- Ký thỏa thuận liên danh (nếu có);

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với bên mời thầu trong quá trình tham gia chào giá cạnh tranh, kể cả văn bản giải trình, làm rõ HSCG;

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

- Ký kết hợp đồng với chủ đầu tư nếu trúng thầu.]⁽²⁾

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của ____ [*Ghi tên nhà thầu*]. ____ [*Ghi tên nhà thầu*] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do ____ [*Ghi tên người được ủy quyền*] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ____ đến ngày ____⁽³⁾. Giấy ủy quyền này được lập thành ____ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ ____ bản, người được ủy quyền giữ ____ bản.

Người được ủy quyền

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu (nếu có)]

Người ủy quyền

[Ghi tên người đại diện theo pháp luật của nhà thầu, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho bên mời thầu cùng với đơn chào giá. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của nhà thầu để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của nhà thầu thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của nhà thầu hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền do người ủy quyền quyết định, bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia chào giá cạnh tranh.

BẢO LÃNH TIỀN TẠM ỨNG

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: _____ (Ghi tên Bên nhận bảo lãnh)

Theo điều khoản về tạm ứng nêu trong hợp đồng,..... (Ghi tên hợp đồng, số hợp đồng) giữa Công ty CP Đầu tư và xây dựng Xuân Mai – là Bên nhận Bảo lãnh và - là Bên được bảo lãnh phải nộp cho Bên nhận lãnh một bảo lãnh ngân hàng để bảo đảm Bên được bảo lãnh sử dụng đúng mục đích khoản tiền tạm ứng(Ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng) cho việc thực hiện hợp đồng ;

Chúng tôi,.....(Ghi tên của ngân hàng) có trụ sở đăng ký tại(Ghi địa chỉ số điện thoại, số fax, e-mail của ngân hàng), theo yêu cầu của Bên nhận bảo lãnh, đồng ý vô điều kiện, không hủy ngang, không yêu cầu nhà thầu phải chấp thuận, và không trì hoãn với bất kỳ lý do nào khác, thanh toán ngay cho Bên nhận bảo lãnh khi có yêu cầu với một khoản tiền không vượt quá(Ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng).

Ngoài ra, chúng tôi đồng ý rằng các thay đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh các điều kiện của hợp đồng hoặc của bất kỳ tài liệu nào liên quan tới hợp đồng được ký giữa Bên được bảo lãnh và Bên nhận bảo lãnh sẽ không làm thay đổi bất kỳ nghĩa vụ nào của chúng tôi theo bảo lãnh này.

Giá trị của bảo lãnh này sẽ được giảm dần tương ứng với số tiền tạm ứng mà Bên nhận bảo lãnh thu hồi qua các kỳ thanh toán quy định tại Điều ... của Hợp đồng sau khi Bên được bảo lãnh xuất trình các hồ sơ thanh toán hợp lệ thể hiện về số tiền đã thu hồi trong các kỳ thanh toán.

Bảo lãnh này có hiệu lực kể từ ngày Bên được bảo lãnh nhận được khoản tạm ứng theo hợp đồng cho tới khi Bên nhận bảo lãnh thu hồi hết số tiền tạm ứng.

Thư bảo lãnh này được lập thành 01 bản duy nhất không có giá trị chuyển nhượng. Mọi yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh đều phải xuất trình bản gốc của Thư bảo lãnh này, và nội dung của nó được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam. Mọi tranh chấp liên quan đến Thư bảo lãnh này sẽ được đưa ra Tòa án có thẩm quyền giải quyết./.

Đại diện hợp pháp của ngân hàng
(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

THƯ BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

Số:

Kính gửi :.....

Địa chỉ: (ghi tên, địa chỉ đăng ký của Bên nhận bảo lãnh)

Căn cứ các điều khoản, điều kiện của Hợp đồng(ghi tên hợp đồng)số..... ngày/...../.....(sau đây gọi là “Hợp đồng”) giữa(ghi tên Bên nhận bảo lãnh) và khách hàng của chúng tôi là (ghi tên đăng ký của Bên được bảo lãnh).

Theo đề nghị của Nhà thầu, Chúng tôi - Ngân hàng(ghi tên Ngân hàng) có trụ sở đăng ký tại:.....(sau đây gọi là “Ngân hàng”) đồng ý cấp cho **Bên được bảo lãnh** Thư bảo lãnh này và cam kết thanh toán vô điều kiện không hủy ngang cho bên nhận bảo lãnh một khoản tiền tối đa là: (ghi số tiền bảo lãnh) bằng chữ:..... sau khi nhận được:

(i) Yêu cầu đòi tiền đầu tiên bằng văn bản của **Bên nhận bảo lãnh** (do người đại diện có thẩm quyền ký) ghi rõ nghĩa vụ mà **Bên được bảo lãnh** đã không thực hiện đúng theo quy định trong Hợp đồng;

(ii) Bản gốc Thư bảo lãnh này;

Trách nhiệm của Chúng tôi theo Thư bảo lãnh này chỉ giới hạn tối đa trong số tiền (ghi số tiền bảo lãnh) và trách nhiệm này sẽ giảm dần tương ứng với trách nhiệm **Bên được bảo lãnh** đã thực hiện và bảo lãnh Ngân hàng đã được thực hiện (nếu có).

Thư bảo lãnh này có hiệu lực từ ngày phát hành đến khi các bên nghiệm thu, bàn giao, đưa vào sử dụng.

Mọi yêu cầu thanh toán của **Bên nhận bảo lãnh** liên quan đến Thư bảo lãnh này phải được gửi đến trụ sở của Ngân hàng trong thời gian Thư bảo lãnh còn hiệu lực và trong thời gian làm việc của Ngân hàng.

Thư bảo lãnh này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam. Mọi tranh chấp liên quan đến Thư bảo lãnh này sẽ được đưa ra Tòa án có thẩm quyền để giải quyết.

Thư bảo lãnh này được lập thành 01 bản duy nhất và không có giá trị chuyển nhượng. Mọi yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh phải xuất trình được bản gốc Thư bảo lãnh này.

ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG MỜI THẦU - HẠNG MỤC: CUNG CẤP, THI CÔNG TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI TÂM TRUNG

DỰ ÁN: KHU PHỨC HỢP NHÀ Ở THÔNG MINH KẾT HỢP TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI

GÓI THẦU: THI CÔNG XÂY DỰNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT, CÂY XANH, CẢNH QUAN, CÔNG TRÌNH BIỂU TƯỢNG; THI CÔNG XÂY THÔ VÀ HOÀN THIỆN MẶT NGOÀI 24 CĂN LIỀN KẾ TẠI LÔ LK05, LK07; THI CÔNG HOÀN THIỆN NHÀ MẪU
 ĐỊA ĐIỂM: 161 NGUYỄN CHÍ THANH, PHƯỜNG TÂN AN, THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng mời thầu	Khối lượng nhà thầu kiểm tra, đề xuất	Ghi chú
(a)	(b)	(c)	(d)	(e)	(f)
	HỆ THỐNG CÔNG NGHỆ TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI				
I	Bể gom				
1	Hộp tách rác tinh Vật liệu: inox 304 Kích thước khe tách rác: 2mm Gia công theo hồ sơ thiết kế. Phụ kiện: khung, ke cố định, treo hộp tách rác	bộ	1.00		
2	Loại: Bơm chìm Lưu lượng: 11 m ³ /giờ Cột áp: 8m Công suất: 0,75 kW/380V/50Hz Vật liệu: Buồng bơm, cánh bơm bằng gang bao gồm khớp nối, thanh dẫn hướng	cái	2.00		
3	Phao báo Mức nước- Phao Mac 3- Điện áp 250v- Độ dài dây 5m- Cấp bảo vệ IP 68	cái	1.00		
II	Bể thu điều hòa				
1	Bơm chìm Lưu lượng: Q = 9.6 m ³ /h. Cột áp: H = 5 mH ₂ O- Công suất: N= 0,4Kw	cái	4.00		
2	Phao báo Mức nước- Phao Mac 3- Điện áp 250v- Độ dài dây 5m- Cấp bảo vệ IP 68	cái	2.00		
3	Hệ thống phân phối khí thô. Đảo trộn chống lắng cặn, mùi hôi. Vật liệu: uPVC Class 2. Thi công theo hồ sơ thiết kế	bộ	2.00		
III	Bể sinh học thiếu khí				
1	Máy khuấy, Chùm loại: đặt chìm Lưu lượng: - Công suất: 0,4 Kw. + Xích kéo xích kéo bơm inox 304 D4, dài 4m Khung dẫn hướng máy khuấy: Hộp vuông inox 304 50x50x2mm dài 3,5m	cái	4.00		
2	Khung lưới tách pha giả thể thiếu khí - hiếu khí Vật liệu Inox 304 Kích thước 500x500 mm Kiểu đục lỗ bọc lưới mắt cáo SS 304 Phụ kiện đai ke cố định	gói	2.00		
IV	Bể xử lý sinh học hiếu khí - MBBR				
1	Bơm chìm Lưu lượng: Q = 9.6 m ³ /h. Cột áp: H = 5 mH ₂ O- Công suất: N= 0,4Kw	cái	4.00		
2	Hệ thống đĩa phân phối khí- Dạng đĩa tròn D250 mm- Kết nối kiểu ren	hệ	2.00		
3	Đệm vi sinh- Dạng cầu - Kích thước D150mm- Bề mặt riêng 200- 300 m ² /m ³ Chất liệu nhựa pp/ pvc	m ³	10.00		
V	Bể lắng sinh học				
1	Ống lắng trung tâm- Vật liệu inox 304 1.5 mm - Kích thước theo hồ sơ thiết kế- Phụ kiện bu lông vít nở	bộ	2.00		
2	Máng răng cưa và tấm chắn bọt	bộ	2.00		
3	Bơm chìm Lưu lượng: Q = 9.6 m ³ /h. Cột áp: H = 5 mH ₂ O- Công suất: N= 0,4Kw	cái	4.00		
IV	Bồn lọc áp lực				

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng mời thầu	Khối lượng nhà thầu kiểm tra, đề xuất	Ghi chú
(a)	(b)	(c)	(d)	(e)	(f)
1	Loại: Bơm chìm Lưu lượng: 11 m3/giờ Cột áp: 8m Công suất: 0,75 kW/380V/50Hz Vật liệu: Buồng bơm, cánh bơm bằng gang bao gồm khớp nối, thanh dẫn hướng	cái	4.00		
2	Phao báo Mức nước- Phao Mac 3- Điện áp 250v- Độ dài dây 5m- Cấp bảo vệ IP 68	cái	2.00		
3	Bồn lọc inox 304 chế tạo theo thiết kế	bộ	2.00		
VI	Nhà điều hành				
1	Máy thổi khí cạn Lưu lượng: Qtk= 3,2m3/ phút.- Công suất động cơ: N= 5,5Kw - Điện áp: 03phase, 380V, 50Hz	cái	4.00		
2	Bồn chứa hóa chất- Thể tích: 300 L	bộ	4.00		
3	Động cơ khuấy hóa chất- Loại đứng Tốc độ n = 60 - 85 v/phút; Công suất: P = 0,2kw; 380V/3ph/50Hz	bộ	4.00		
4	trục khuấy hóa chất - inox 304 theo hồ sơ thiết kế	bộ	4.00		
5	Bơm định lượng- Lưu lượng Q= 10l /h- Cột áp H =7 - 10 pat- Công suất P = 0.25 Kw- Điện áp 3 pha/ 380V/ 50 HZ	bộ	4.00		
6	Bồn hấp thụ Vật liệu: - Gia công theo hồ sơ thiết kế- Đồng bộ cùng đệm hấp thụ	bộ	2.00		
7	Quạt hút khí thải Chung loại: Quạt ly tâm Lưu lượng: 1000- 2000 m3/ phút P = 0.75 KW Điện áp ba Pha 380 v/ 50 HZ	bộ	2.00		
8	Bơm dinh dưỡng; công suất 0.4 KW	bộ	2.00		
VII	Hệ thống điện điều khiển				
1	Hệ thống tủ điện đ.khiển hệ thống xử lý NT- Linh kiện chính: LS/ Hyundai-Korea- Tủ điện điều khiển: vô tủ, attomat, contactor, relay nhiệt cho bơm, công tắc hành trình, đèn chiếu sáng quạt thông gió Hoạt động tự động hoặc bằng tay	cái	2.00		
VIII	Vật tư lắp đặt				
1	Hệ thống đường ống khí- Vật liệu thép mạ kẽm/ UPVC- Ống trên cạn thép mạ kẽm- Ống ngập nước UPVC Class 2- Phụ kiện co, cắt keo dán hợp với khẩu độ và chủng loại ống- Thi công theo hồ sơ thiết kế	lô	2.00		
2	Hệ thống đường ống xử lý khí thải- Vật liệu ống gió thép, upvc- Phụ kiện co, cắt van khóa hợp với khẩu độ và chủng loại ống- Thi công theo hồ sơ thiết kế	lô	2.00		
3	Hệ thống đường ống nước Vật liệu ống UPVC class 2 Bao gồm :- Đường ống bơm nước thải- Đường ống bơm bùn- Đường ống chảy tràn- Đường ống bơm hóa chất- Phụ kiện co, cắt keo dán hợp với khẩu độ và chủng loại ống- Thi công theo hồ sơ thiết kế	lô	2.00		
4	Hệ thống van khóa- Vật liệu gang/ thép/ upvc- Hệ thống van đường ống khí: Van cánh bướm thân gang cánh gang, van cửa đồng- Hệ thống van đường ống bơm: Van một chiều đồng lá lật. Van một chiều cánh bướm , van cầu UPVC- Thi công theo hồ sơ thiết kế	lô	2.00		
5	Hệ thống khung , ke đỡ- Vật liệu inox 304/ Thép CT3- Ke đỡ ngập nước inox 304 - Ke đỡ trên cạn thép CT3- Phụ kiện đai ốc , tắc kê	lô	2.00		
6	Dây điện và ống lồng dây điện- Dây điện phù hợp với công suất từng thiết bị Cadisun- Ống luồn dây điện PVC, UPVC, ống HPPE gân xoắn- Chưa bao gồm khối lượng điện nguồn kéo đến tủ	gói	2.00		
IX	Vận hành chạy thử				
1	Vận chuyển thiết bị tới chân công trình nhân công lắp đặt hệ thống	gói	1.00		

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng mời thầu	Khối lượng nhà thầu kiểm tra, đề xuất	Ghi chú
(a)	(b)	(c)	(d)	(e)	(f)
2	Nuôi cấy vi sinh, vận hành chạy thử- Thời gian 2.0 tháng bao gồm chi phí hóa chất, vật liệu và chuyên gia	gói	1.00		
3	Đào tạo chuyển giao công nghệ; lập sổ tay hướng dẫn vận hành	gói	1.00		